

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST

Ngày: 23/03/2022

**Nhân danh
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

**** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Vương

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình H

Ông Trịnh Văn T

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương A, Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương N - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 03 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H; Tòa án nhân dân quận H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 363/2021/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 03 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1972; ĐKKHKT: Số 6, tổ 16, phường KT, quận Đ, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Bố đẻ: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1936; Mẹ đẻ: Vũ Thị L (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1974 (đã ly hôn); Con: có 01 con, lớn sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 17/9/1999, Công an phường KT, quận Đ, HN xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi Đánh bạc.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến ngày 26/02/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Quang N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm 1975; ĐKHKT: Tổ 15, phường PD, quận B, thành phố H; Trú tại: P1815, tòa nhà R phường M, quận H, HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn D và Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh năm 1983; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/3/2001, Công an phường LT, quận Đ, thành phố H, xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi Đánh bạc.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến ngày 26/02/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Tuấn A; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm 1980; ĐKHKT: Tiểu khu M, thị trấn PX, huyện P, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Tuấn N, sinh năm 1946; Mẹ đẻ: Phạm Thị D, sinh năm 1947; Vợ: Lưu Thị T, sinh năm 1981; Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến ngày 26/02/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

4. Chu Văn Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm 1976; ĐKHKT: Tiểu khu 12, thị trấn LS, huyện L, tỉnh H; Đảng phái: Nguyên là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (Đã đình chỉ sinh hoạt Đảng); Nghề nghiệp: Nguyên là cán bộ Công an; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Chu Văn T, sinh năm 1948; Mẹ đẻ: Mai Thị C, sinh năm 1948; Vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1976; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

5. Bùi Xuân N; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm 1976; ĐKHKT: Tổ 4, cụm 1, phường TL, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Bùi Xuân T, sinh năm 1940; Mẹ đẻ: Lê Hồng O, sinh năm 1943; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1982; Con: có 02

con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/01/2021 đến ngày 05/01/2021 tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

6. Bùi Đại H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm 1982; ĐKKHKT: P1602, đơn nguyên B, chung cư số 7 TP, tổ 3, phường VQ, quận H, thành phố H; Đảng phái: Nguyên là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (Đã đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng số 18-QĐ/UBKTĐUK ngày 05/11/2021); Nghề nghiệp: Bác sỹ; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Bùi Văn C, sinh năm 1946; Mẹ đẻ: Ngô Thị C, sinh năm 1948; Vợ: Chu Thị Thu H, sinh năm 1983; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/01/2021 đến ngày 05/01/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 31/12/2020, Nguyễn Hữu T đang ở tại nơi thuê trọ phòng 806, tòa nhà CT3A, khu đô thị V, phường PL, quận H, HN thì có Nguyễn Tuấn A, Chu Văn Q, Bùi Xuân N cùng một số người bạn khác lần lượt đến chơi. Tại nhà T, Tuấn A, Q, N rủ nhau đánh bạc dưới hình thức sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi “sâm”. Khoảng 30 phút sau, Bùi Đại H, Nguyễn Quang N đến và tham gia chơi cùng.

Các đối tượng đánh bạc thỏa thuận với mức độ sát phạt và hình thức chơi như sau: Các đối tượng sử dụng 02(hai) bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ có 52 quân bài, được Tiến chuẩn bị từ trước để đánh bạc (mỗi ván chơi một bộ), 52 quân bài chia cho 5 người chơi mỗi người 10 quân bài, còn lại 02 quân bài được úp xuống chiếu; ở ván đầu tiên, người giữ quân bài nhỏ nhất sẽ được đánh trước, từ ván thứ hai trở đi, người nhất ván trước là người chia bài và được đánh quân đầu tiên, từng người chơi xếp các quân bài của mình thành bộ. Tính theo thứ tự ưu tiên từ nhỏ đến lớn như sau: Bài lẻ là các quân bài đơn lẻ không nằm trong bộ nào, thứ tự các quân bài là 3,

4, 5, ... J, Q, K, A, 2 trong đó 3 là quân nhỏ nhất và 2 là quân lớn nhất. Sau đó, đến các bộ cùng số như đôi (cặp bao gồm 02 quân bài cùng số, đôi 3 nhỏ nhất và đôi 2 lớn nhất), “sám” là bộ gồm 03 quân bài cùng số thứ tự lớn nhỏ tương tự như bài lẻ, “tứ quý” là bộ gồm 04 quân bài cùng số, “Sảnh” là bộ gồm các quân bài có thứ tự liên tiếp, độ dài của sảnh bắt buộc phải từ 3 quân bài trở lên, độ lớn của sảnh được tính như sau: Sảnh nhỏ nhất bắt đầu từ A, sảnh lớn nhất kết thúc bởi A (ví dụ: A23, 234, 345, ..., QKA). Người đi sau sẽ lần lượt chặn bài người đi trước bằng quân bài/bộ bài lớn hơn quân bài/bộ bài mà người đi trước đánh. Đôi chặn đôi, sám chặn sám, sảnh chặn sảnh (sảnh phải lớn hơn và có độ dài bằng sảnh của người đi trước mới có thể chặn).

Sau khi xem bài, nếu ai được sâm (tức đánh hết 10 quân bài không bị chặn), tính theo thứ tự ưu tiên từ lớn đến nhỏ: “sảnh rồng” (sảnh gồm 10 quân bài có thứ tự liên nhau), tứ quý 2, 10 quân bài cùng màu (không cần cùng chất hoàn toàn), 3 sám, 5 đôi, thì sẽ thắng luôn và những người chơi còn lại phải trả cho người này số tiền 3.000.000 đồng - 4.000.000 đồng/người. Người nào được “sảnh rồng” thì mỗi người còn lại phải trả cho người có sảnh rồng số tiền 8.000.000 đồng.

Nếu bài không có sâm, người chơi cũng có thể “xin làng” (xin đánh trước) nếu thấy bài của mình có thể về nhất và không ai chặn được. Sau khi “xin làng”, người chơi sẽ đánh lần lượt bài của mình xuống để những người khác chặn. Nếu thắng (không ai chặn được) thì tỷ lệ sát phạt được tính tương tự như sâm (những người chơi còn lại phải trả cho người thắng số tiền 3.000.000- 4.000.000 đồng/người). Nếu thua, người “xin làng” phải “đền làng” phải trả cho những người chơi còn lại số tiền từ 2.000.000-3.000.000 đồng/người).

Nếu đánh bài lẻ, ai hết bài trước là người thắng. Người thắng sẽ được những người chơi còn lại trả tiền, tính theo số quân bài còn lại của từng người. Ban đầu quy ước mức độ sát phạt là 100.000 đồng/quân, sau tăng lên 200.000 đồng/quân. Nếu ai “cháy” (tức là không đánh được quân bài nào) thì phải trả cho người thắng 3.000.000 đồng. Nếu ai được “sâm” thì bỏ ra chiếu từ 100.000- 200.000 đồng (gọi là “tiền gà”) để cho Tiến mua thuốc, nước.

Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, trong khi Chu Văn Q, Bùi Xuân N, Nguyễn Quang N, Nguyễn Tuấn A, Bùi Đại H đang đánh bạc dưới hình thức chơi

“sâm” sát phạt nhau bằng tiền tại nơi ở của Nguyễn Hữu T thì bị tổ công tác Công an quận H phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc gồm:

- Thu tại chiếu bạc: 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân bài và số tiền 28.900.000 đồng (Hai mươi tám triệu chín trăm nghìn đồng).

- Thu giữ tại phòng nơi các đối tượng ngồi đánh bạc 10 (mười) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài và số tiền 141.700.000 đồng (Một trăm bốn mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Thu giữ của Nguyễn Quang N: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, gắn sim số: 0966608899, số Imei: 353236106016408; Thu giữ của Nguyễn Tuấn A 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 10 Lite màu đen, gắn sim số: 0982375875, số Imei 1: 355045113092148, số Imei 2: 355046113092146, là phương tiện N và Tuấn A khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc (dưới hình thức chơi cá độ bóng đá qua mạng Internet).

Các đối tượng đều khai nhận: Nguyễn Hữu T là chủ nhà, là người chuẩn bị 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài cho các đối tượng dùng để đánh bạc, các đối tượng đều thỏa thuận nếu được “sâm” thì bỏ ra chiếu 100.000-200.000 đồng cho T. Quá trình đánh bạc tại nơi ở của T không có ai cảnh giới, canh gác. Số tiền 28.900.000 đồng đã bị thu trên chiếu bạc khi bị bắt quả tang là số tiền các đối tượng đang sử dụng để đánh bạc, trong đó:

Chu Văn Q khai đã sử dụng số tiền 9.500.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt đang thắng được số tiền 5.300.000 đồng, bị thu giữ 14.800.000 đồng.

Bùi Xuân N khai sử dụng số tiền 7.000.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt đang bị thua số tiền 4.700.000 đồng, bị thu giữ số tiền 2.300.000 đồng.

Nguyễn Quang N khai sử dụng số tiền 3.800.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt đang hòa, bị thu giữ số tiền 3.800.000 đồng.

Nguyễn Tuấn A khai sử dụng 3.000.000 đồng tham đánh bạc, khi bị bắt đang thắng được số tiền 3.500.000 đồng, bị thu giữ số tiền 6.500.000 đồng.

Bùi Đại H khai sử dụng số tiền 1.900.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt đang bị thua số tiền 400.000 đồng, bị thu giữ số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với số tiền đã thu giữ còn lại là: 141.700.000 đồng (thu tại vị trí bàn uống nước trong nhà Tiến). Quá trình điều tra xác định, các đối tượng không sử dụng vào

việc đánh bạc, trong đó có 22.000.000 đồng là tiền của Nguyễn Tuấn A, số tiền còn lại 119.700.000 đồng Cơ quan điều tra không xác định được chủ sở hữu.

Ngoài hành vi đánh bạc của các đối tượng nêu trên, Cơ quan điều tra còn chứng minh được Nguyễn Quang N và Nguyễn Tuấn A còn thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “cá độ bóng đá” thông qua mạng Internet, cụ thể:

Theo lời khai của Nguyễn Quang N: khoảng tháng 10/2020, Nhân liên hệ hỏi mua tài khoản cá độ bóng đá của một người tên Quân, sinh năm 1976, ở khu vực NT, quận T, HN và được Q cấp cho 04 tài khoản cá độ ký hiệu: TV6J0888000 (hạn mức 15.000 đô), TV6J0888003 (hạn mức 10.000 đô), TV6J0888004 (hạn mức 5.000 đô), TV6J0888005 (hạn mức 500 đô). Nhân sử dụng 03 tài khoản TV6J0888000, TV6J0888003, TV6J0888005 để cá độ bóng đá. Tuấn A nhờ N lấy 01 tài khoản để chơi cá độ bóng đá, Nhân đồng ý và chuyển tài khoản TV6J0888004 cho Tuấn A để đánh bạc với Tuấn A, N và Q thỏa thuận với nhau giá 01 đô = 15.000 đồng, Nhân thỏa thuận với Tuấn A giá 01 đô = 30.000 đồng.

Cách thức chơi: Người chơi thực hiện việc cá độ trên điện thoại di động hoặc máy tính có kết nối mạng Internet. Khi chơi, vào trang Web “**bong 88.com**” truy cập theo tài khoản của mình, nhập mật khẩu mở trang, lựa chọn đặt độ từng kèo mỗi trận ở các giải bóng đá quốc tế trong hạn mức tài khoản. Việc xác định thắng, thua do hệ thống mạng tự tính trên cơ sở tỷ lệ cá độ lập trình trước khi chơi và được cập nhật, hiển thị hàng ngày ở tài khoản của người chơi, người chơi được hưởng tiền “**com**” (tiền hoa hồng) do trang mạng ấn định. Người cá độ, người nhận cá độ thanh toán với nhau hàng tuần hoặc theo thỏa thuận bằng tiền mặt, hoặc chuyển khoản theo dữ liệu hiển thị ở tài khoản của người cá độ.

Sau khi nhận tài khoản trên, trong thời gian từ ngày 26/12/2020 đến ngày 31/12/2020, Nguyễn Quang N và Nguyễn Tuấn A đã tham gia cá độ 38 trận bóng đá khác nhau dưới hình thức cá độ bóng đá, cụ thể như sau:

- 18 trận có số tiền sử dụng đánh bạc trong mỗi trận dưới 5.000.000 đồng với tổng số tiền đánh bạc là 9.119.400 đồng (*Phụ lục 1 kèm theo cáo trạng*);

- 04 trận có số tiền sử dụng đánh bạc trong mỗi trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 181.989.000 đồng (*Phụ lục 2 kèm theo cáo trạng*);

- 16 trận có số tiền sử dụng đánh bạc trong mỗi trận trên 50.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là 2.393.280.000 đồng (*Phụ lục 3 kèm theo cáo trạng*).

Quá trình sử dụng tài khoản trên để tham gia cá độ đến khi bị bắt, theo thống kê tại tài khoản trên, Tuấn A bị thua 7.884,07 đô, tương ứng số tiền 236.552.100 đồng. Tuấn A đã trả cho N số tiền 100.000.000 đồng để N trả cho Q, số tiền còn lại Tuấn A nợ chưa thanh toán cho Nhân.

Đối với phòng 806, tòa nhà CT3A, khu đô thị V, phường PL, quận H, HN, là nơi Nguyễn Hữu T sử dụng để cho các đối tượng đánh bạc. Kết quả điều tra xác định: căn nhà trên thuộc sở hữu của anh Lưu Thanh H, sinh năm 1978; trú tại: Số 85 VTP, phường TXT, quận T, HN. Anh H không biết T tổ chức cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình, nên không đề cập xử lý.

Đối với Thái Thị G, Dương Đình H, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Ngọc T là những người có mặt tại nhà Nguyễn Hữu T khi bị Công an bắt quả tang. Kết quả điều tra xác định: G, H, L, T không tham gia đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Quá trình điều tra, các đối tượng còn khai nhận ngoài hành vi đánh bạc ngày 31/12/2020, trước đó các đối tượng đã nhiều lần đánh bạc tại nhà T. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được cụ thể thời gian, hình thức đánh bạc, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, những người tham gia đánh bạc, nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng Nguyễn Huy Q, sinh năm 1976, nhà ở số 18, đường N, quận T, HN, sử dụng số điện thoại 0901724495 là người cung cấp tài khoản cá độ bóng đá cho N. Kết quả điều tra bổ sung xác định: Không có ai tên Nguyễn Huy Q đang sinh sống tại địa chỉ trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách đối tượng Q khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi cá độ bóng đá của Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Quang N, trong khoảng thời gian từ ngày 26- 31/12/2020, Tuấn A và N đã tham gia cá độ 18 trận có số tiền sử dụng đánh bạc trong mỗi trận dưới 5.000.000 đồng với tổng số tiền đánh bạc là 9.119.400 đồng. Xét thấy, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Quang N chưa bị xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc hoặc Tổ chức đánh bạc và chưa bị kết án về tội Đánh bạc hoặc Tổ chức đánh bạc. Do đó, không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm

hành sự đối với Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Quang N về các hành vi đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nêu trên. Công an quận H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Quang N, về hành vi Đánh bạc, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-HS ngày 31/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Quang N và bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015, truy tố các bị cáo: Chu Văn Q, Bùi Xuân N, Bùi Đại H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều xin được hưởng mức án thấp nhất.

*Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang N, Nguyễn Tuấn A phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Chu Văn Q, Bùi Xuân N, Bùi Đại H phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T từ 18 đến 24 tháng tù.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 (Áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 54 BLHS đối với bị cáo N) Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 36 đến 39 tháng tù. Bị cáo Nguyễn Quang N từ 30 đến 36 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 (áp dụng thêm điểm v, x khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Chu Văn Q) Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt: Bị cáo Chu Văn Q từ 40 đến 50 triệu đồng; Bị cáo Bùi Xuân N và bị cáo Bùi Đại H mỗi bị cáo từ 25 đến 30 triệu đồng; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho tất cả các bị cáo; Về xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an quận H và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung quyết định truy tố, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 45 phút ngày 31/12/2020 tại nhà ở của Nguyễn Hữu T ở phòng 806, tòa nhà CT3A, khu đô thị V, phường PL, quận H, HN, Nguyễn Hữu T đã sử dụng nơi ở của mình, chuẩn bị 02 bộ bài tú lơ khơ cho Chu Văn Q, Bùi Xuân N, Nguyễn Quang N, Nguyễn Tuấn A, Bùi Đại H đánh bạc dưới hình thức chơi “**sâm**” sát phạt nhau bằng tiền với số tiền chứng minh được sử dụng vào việc đánh bạc là **28.900.000 đồng** (VNĐ).

Ngoài ra, Nguyễn Quang N và Nguyễn Tuấn A có hành vi nhận tài khoản để đánh bạc dưới hình thức “cá độ bóng đá” thông qua mạng Internet, thanh toán được thua bằng tiền với đối tượng Q, các đối tượng thỏa thuận: Tuấn A đã sử dụng tài khoản cá độ TV6J60888004 hạn mức 5000 đô với quy ước 1 đô = 30.000 đồng và

sử dụng cá độ một số trận bóng đá trong giải Ngoại hạng Scotland và giải Ngoại hạng Anh 2020. Trong thời gian từ ngày 26/12/2020 đến ngày 31/12/2020 Tuấn A và N đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá, đặt cược 20 trận có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc mỗi trận đều trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.575.269.000 đồng, trong đó: 04 trận có số tiền sử dụng đánh bạc trong mỗi trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng với tổng số tiền đánh bạc là 181.989.000 đồng; 16 trận có số tiền sử dụng đánh bạc trong mỗi trận trên 50.000.000 đồng với tổng số tiền đánh bạc là 2.393.280.000 đồng. Tính đến khi bị bắt, Tuấn A bị thua 7.884,07 đô, tương ứng số tiền 236.552.100 đồng. Tuấn A đã trả cho N số tiền 100.000.000 đồng, số tiền còn lại Tuấn A nợ chưa thanh toán.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm tội: Tổ chức đánh bạc, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Quang N, Nguyễn Tuấn A đã phạm tội: Đánh bạc, quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo: Chu Văn Q, Bùi Xuân N, Bùi Đại H đã phạm tội: Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố các bị cáo với tội danh như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng, gây mất ổn định tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với hành vi của các bị cáo, cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: 02 bị cáo Nguyễn Quang N và bị cáo Nguyễn Tuấn A đều chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: phạm tội 02 lần trở lên, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo Nguyễn Tuấn A có bố là thương binh, bố mẹ bị cáo đều được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến; Bị cáo Nguyễn Quang N tích cực phối hợp với cơ quan Điều tra trong việc phát hiện tội phạm, không những trong vụ án này mà còn giúp

đỡ cơ quan công an xã HC, huyện B, tỉnh H bắt giữ đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy, được công an xã HC ghi nhận. Nên cần áp dụng cho bị cáo N tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 nên sẽ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử dưới khung thấp nhất của hình phạt, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo Chu Văn Q, là Thương binh, trong quá trình công tác có nhiều thành tích xuất sắc, được Nhà nước tặng Huân, Huy chương hạng nhất, nhì, ba, có nhiều bằng khen, giấy khen của các bộ ngành. Do vậy sẽ áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo điểm v, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét 03 bị cáo Chu Văn Q, Bùi Xuân N, Bùi Đại H đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: - Số tiền 28.900.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc sẽ tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền đã thu giữ là: 141.700.000 đồng (thu tại vị trí bàn uống nước trong nhà T). Quá trình điều tra xác định, các đối tượng không sử dụng vào việc đánh bạc, trong đó có 22.000.000 đồng là tiền của bị cáo Nguyễn Tuấn A, số tiền này sẽ trả cho bị cáo Tuấn A. Số tiền còn lại 119.700.000 đồng Cơ quan điều tra không xác định được chủ sở hữu, cần tiếp tục giao lại cho cơ quan Điều tra để làm rõ, đề nghị cơ quan Điều tra thông báo truy tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, hết thời hạn 01 năm nếu tìm được chủ sở hữu và người chủ đó không có lỗi liên quan đến hành vi phạm tội, thì trả cho họ, nếu không sẽ sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 12 (mười hai) bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân bài, do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ 02 chiếc điện thoại di động đã thu của bị cáo Nguyễn Quang N và bị cáo Nguyễn Tuấn A;

- Truy thu số tiền dùng vào việc đánh bạc và thu lời bất chính của hai bị cáo Nguyễn Quang N và bị cáo Nguyễn Tuấn A;

[5]. *Về các vấn đề khác*: Đối với Thái Thị G, Dương Đình H, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Ngọc T đến nhà Nguyễn Hữu T, nhưng G, H, L, T không tham gia đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với đối tượng Q là người cung cấp tài khoản cá độ bóng đá cho N. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách đối tượng Q khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh; khi nào làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra, các đối tượng còn khai nhận ngoài hành vi đánh bạc ngày 31/12/2020, trước đó các đối tượng đã nhiều lần đánh bạc tại nhà T. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được cụ thể thời gian, hình thức đánh bạc, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, những người tham gia đánh bạc, nên không đủ căn cứ xử lý.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

[7]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Quang N, Nguyễn Tuấn A, Chu Văn Q, Bùi Xuân N và Bùi Đại H đều phạm tội “*Đánh bạc*”

2. *Về điều khoản áp dụng và hình phạt*:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

2.1. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Hữu T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến ngày 26/02/2021.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, đối với 02 bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Quang N

(Áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 54 BLHS đối với bị cáo N) Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến ngày 26/02/2021.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến ngày 26/02/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, đối với 03 bị cáo Chu Văn Q, Bùi Xuân N và Bùi Đại H (Áp dụng thêm điểm v, x khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Chu Văn Q) Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt:

2.4. Xử phạt bị cáo Chu Văn Q 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

2.5. Xử phạt bị cáo Bùi Xuân N 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

2.6. Xử phạt bị cáo Bùi Đại H 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

3. *Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 28.900.000 đồng;

3.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn A số tiền 22.000.000 đồng

3.3. Đối với số tiền đã thu giữ còn lại là 119.700.000 đồng Cơ quan điều tra không xác định được chủ sở hữu, cần tiếp tục giao lại cho cơ quan Điều tra để làm rõ, đề nghị cơ quan Điều tra thông báo truy tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, hết thời hạn 01 năm nếu tìm được chủ sở hữu và người chủ đó không có lỗi liên quan đến hành vi phạm tội, thì trả cho họ, nếu không sẽ sung công quỹ nhà nước.

Các số tiền trên hiện đang có tại tài khoản tạm gửi ngày 02/11/2021, tại kho bạc Nhà nước quận H.

3.4. Tịch thu tiêu hủy 12 (mười hai) bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân bài.

3.5. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động của Nguyễn Q N: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, gắn sim số: 0966608899, số Imei: 353236106016408; và của Nguyễn Tuấn A 01 (một)

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 10 Lite màu đen, gắn sim số: 0982375875, số Imei 1: 355045113092148, số Imei 2: 355046113092146;

3.6. Truy thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Quang N số tiền 100.000.000 đồng, của bị cáo Nguyễn Tuấn A số tiền là 136.552.000 đồng.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận H.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Quang N, Nguyễn Tuấn A, Chu Văn Q, Bùi Xuân N và Bùi Đại H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND quận H;
- CA quận H;
- THA quận H;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Duy Vương